**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***

**---o0o---**

**HỢP ĐỒNG GIAO THẦU THI CÔNG**

**Số: 01/HĐTC/2020/IC-CN**

**Các căn cứ để ký kết hợp đồng:**

*- Căn cứ vào Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.;*

*- Căn cứ Luật Nhà ở số 56/2005/QH11 ngày 29/11/2005;*

*- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2010/QH12 ngày 19/6/20101;*

*- Căn cư Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*- Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT/BXD ngày 09/12/2009 hướng dẫn về quản lý chất lượng xây dựng nhà ở riêng lẻ;*

*- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu hai bên.*

*Hôm nay, ngày 20 tháng 01 năm 2020, Chúng tôi các bên gồm có:*

**BÊN A:**

Đại diện : **LÊ THỊ HẰNG**

Địa chỉ : A16.05.06 Thảo Điền Pearl. Số 12 đường Quốc Hương, Quận 2, TP.HCM

CCCD : 023165573 Cấp ngày: 08/01/2014 tại TP.HCM

Điện thoại : 091642XXXX

**BÊN THI CÔNG (BÊN B):**

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ NỘI THẤT PHÒNG KHÁCH ĐẸP**

Người đại diện: Ông Nguyễn Công Phú Chức danh: Giám đốc

Trụ sở : Nhà số 379 , Nguyễn văn quá , P. Đông hưng thuận , Quận 12

Mã số thuế : 0313356765

Điện thoại : 0938.155.115

**Tên tài khoản** : **Nguyễn Công Phú**

**Số tài khoản** : **0501000072721 tại Ngân Hàng Vietcombank – Chi nhánh Sài Gòn**

*Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng Thi công xây dựng công trình với các điều khoản sau:*

**ĐIỀU 1: MÔ TẢ CÔNG TRÌNH:**

Thể loại công trình : Thi công Trang Trí nội thất Căn hộ

Địa điểm xây dựng : A16.05.06 Thảo Điền Pearl. Số 12 đường Quốc Hương, Quận 2

**ĐIỀU 2: NỘI DUNG CÔNG VIỆC:**

- Bên A đồng ý giao Căn hộ A16.05.06 Thảo Điền Pearl. Số 12 đường Quốc Hương, Quận 2 để Bên B thực hiện việc sửa chữa thi công trang trí nội thất căn hộ bao gồm các hạng mục sau:

 • Phần Thi công nội thất căn hộ

+Trang trí,cung cấp và lắp đặt nội thất Phòng Khách

+Trang trí,cung cấp và lắp đặt nội thất Phòng ngủ

+Thi công sửa chữa một số hạng mục phụ

 *(Chi tiết trong bảng dự toán đính kèm).*

- Bên B thực hiện thi công xây dựng lắp đặt theo đúng yêu cầu bản vẽ thiết kế được bên A duyệt.

**ĐIỀU 3: CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT**

Bên B có trách nhiệm thi công đúng bản vẽ thiết kế, như trong phụ lục và báo giá, đảm bảo sự bền vững và chính xác của công trình theo tiêu chuẩn và các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong thỏa thuận hợp đồng giữa Bên A và Chủ Đầu Tư.

**ĐIỀU 4: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN:**

**4.1 Giá trị hợp đồng:**

**Tổng Giá Trị Hợp Đồng Thi công** (chưa bao gồm VAT 10%)**:1,455,807,288 VNĐ** *(Bằng chữ: một tỷ bốn trăm năm mươi lăm triệu tám trăm lẻ bảy nghìn hai trăm tám mươi tám đồng).*

*Trong đó:*

 *• Giá trị hạng mục phần thô:* **494,572,313 VNĐ**

 *• Giá trị hạng mục phần nội thất:* **961,234,975 VNĐ**

**Hạng mục phát sinh ngoài dự toán sẽ tính vào Chi phí phát sinh khi công trình nghiệm thu quyết toán. Các hạng mục phát sinh phải được báo cho bên A và phải được xác nhận trước khi thi công phần phát sinh.**

**4.2 Phương thức thanh toán:**

Bên A thanh toán làm 04 đợt bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản, như sau:

4.2.1 Đợt 1: Thanh toán 20% giá trị hạng mục phần thô và 50% giá trị khối lượng nội thất tương ứng **579,500,000 VNĐ** vào thời điểm ký hợp đồng, để bên B mua vật tư và trang thiết bị.

4.2.2 Đợt 2: Thanh toán 50% giá trị hạng mục phần thô tương ứng **247,300,000 VNĐ** khi bên B hoàn thành hạng mục đập phá và xây tô (chưa bao gồm ốp lát gạch sàn).

4.2.3 Đợt 3: Thanh toán 30% giá trị hạng mục xây dựng còn lại và 30% giá trị hạng mục nội thất tương ứng tương ứng **436,700,000 VNĐ** khi khi bên B hoàn tất hạng mục xây dựng và chuyển 80% đồ nội thất lên công trình.

4.2.4 Đợt 4: Thanh toán phần còn lại sau khi nghiệm thu quyết toán 3 ngày.

**Các hạng mục phát sinh phải được thanh toán 50% ngay khi hai bên thống nhất duyệt phát sinh.**

 **• Hồ sơ thanh toán hợp lệ bao gồm: Bên B phải xuất trình các chứng từ sau:**

 • Văn bản hoặc chứng từ đề nghị thanh toán.

 • Biên bản nghiệm thu công trình được ký bởi những đại diện ký kết hợp đồng này.

**ĐIỀU 5: THỜI GIAN THI CÔNG**

**Thời gian và Tiến độ thi công**

 • Thời gian thi công **: 65** ngày làm việc (không bao gồm ngày chủ nhật và ngày lễ ) được tính từ ngày Hợp Đồng này được ký kết cùng với các điều kiện sau:

 • Bên B nhận được đầy đủ và đúng thời hạn các đợt thanh toán theo Điều 4 của Hợp Đồng

 • Bên B được Ban quản lý tòa nhà chung cư cấp phép thi công

 • Bảng mẫu vật liệu được duyệt của Bên A.

 • Bản vẽ kỹ thuật thi công được duyệt của Bên A.

 • Bên A bàn giao mặt bằng thi công đúng thời hạn.

 • Thời gian thi công không bao gồm thời gian Bên A điều chỉnh thay đổi thiết kế, hạng mục thi công, thực hiện các thủ tục hành chính theo luật định và các công việc khác ảnh hưởng đến thời gian thi công.

 • Nghiệm thu kích thước theo thực tế.

 • Báo giá có hiệu lực trong thời gian 20 ngày.

 • Các sản phẩm báo giá có thể thay đổi mẫu mã tương đương thiết kế và sẽ được điều chỉnh và thống nhất giá giữa 2 bên.

 • Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu thực tế tại công trình.

**ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HAI BÊN:**

**6.1. Trách nhiệm Bên B:**

 • Tiếp nhận và có biên bản giao nhận tài sản của bên A bàn giao, quản lý toàn bộ mặt bằng thi công trực tiếp từ bên A.

 • Tổ chức, điều động các nguồn lực cần thiết (con người, công cụ dụng cụ, trang thiết bị cần thiết) để/và đảm bảo thực hiện phần việc theo hợp đồng được nhận đúng theo các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chịu trách nhiệm về an ninh trật tự, An toàn lao động& Vệ sinh môi trường theo quy định của hợp đồng Bên A đã cam kết với Chủ Đầu Tư và/hoặc theo quy định của Pháp luật.

 • Đảm bảo và chịu trách nhiệm thi công, không ảnh hưởng đến các căn hộ lân cận trong khu vực

 • Bên B phải chấp nhận tăng nhân lực hoặc tăng ca làm việc để đảm bảo về yêu cầu tiến độ hợp lý của bên A.

 • Không tự tiện thi công các khu vực chưa được sự đồng ý bố trí của bên A.

 • Phải cử người có quyền hạn, trách nhiệm thường xuyên để làm việc trực tiếp với bên A.

 • Có trách nhiệm sữa chữa các vị trí không đạt yêu cầu của giám sát và bên A đúng thời hạn yêu cầu.

**6.2 Trách nhiệm Bên A:**

 • Thanh quyết toán cho Bên B đúng theo quy định ở điều 4.

 • Ký các hồ sơ liên quan dự án theo quy định.

 • Cử cán bộ kỹ thuật của Bên A giám sát việc thực hiện dự án của Bên B.

 • Giám sát việc thực hiện dự án tuân thủ theo các biện pháp, quy trình, tiêu chuẩn đã được hai bên thống nhất.

 • Cung cấp nguồn nước, nguồn điện. Khi Bên B đấu nối phải thông báo và được sự đồng ý của bên A.

**ĐIỀU 7: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

Bên A được quyền chấm dứt hợp đồng nếu sau 3 lần nhắc bằng công văn yêu cầu khắc phục mà Bên B vi phạm các nội dung tương ứng với các nội dung trong hợp đồng giữa Bên A và Bên B.

Trong trường hợp chấm dứt hợp đồng , sau 5 ngày làm việc Bên A phải thanh toán cho bên B số tiền dựa trên khối lượng sản phẩm và công việc mà bên B đã hoàn thành tính đến thời điểm chấm dứt hợp đồng.

**ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG:**

 • Hai bên cùng cam kết sẽ thực hiện theo đúng các điều khoản của Hợp đồng.

 • Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu xảy ra bất đồng, hai bên sẽ bàn bạc giải quyết theo tinh thần hợp tác bình đẳng, trường hợp không thể đi đến thỏa thuận thì các bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

 • Hợp đồng được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

**ĐẠI DIỆN BÊN A ĐẠI DIỆN BÊN B**